



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI DUNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM TRA, GỢI Ý THẢO LUẬN

Trên cơ sở các dự thảo Nghị quyết trình tại Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề), HĐND tỉnh khóa XIII, báo cáo kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh đã thống nhất trình Kỳ họp thứ 2 (chuyên đề) 52 nội dung, trong đó:

1. Có 51/52 nội dung thống nhất thông qua, gồm: 46 nội dung thống nhất toàn bộ dự thảo nghị quyết; 05 nội dung dự thảo Nghị quyết theo kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh còn có ý kiến khác nhau, cơ quan soạn thảo đã giải trình và Thường trực HĐND tỉnh đã thảo luận, thống nhất (Kèm theo Phụ lục).

2. Còn 01/52 nội dung về *Dự thảo Nghị quyết bãi bỏ các Nghị quyết do HĐND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành thuộc lĩnh vực y tế (Tờ trình số 420/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh) thống nhất 01 phần dự thảo*, cụ thể:

(1) Về cơ sở pháp lý và thực tiễn là cần thiết, đúng quy định của pháp luật.

(2) Về nội dung dự thảo nghị quyết:

- Nội dung UBND tỉnh trình đề nghị bãi bỏ 02 Nghị quyết do HĐND tỉnh Bình Định ban hành là: (1) Nghị quyết số 70/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh Bình Định quy định thu một số dịch vụ điều trị nghiện các chất thuộc thuốc phiện bằng thuốc thay thế tại các cơ sở điều trị nghiện của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định; (2) Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh Bình Định quy định một số nội dung chi và mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân, chế độ hỗ trợ nạn nhân theo quy định tại Nghị định số 09/2013/NĐ-CP ngày 11/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống mua bán người trên địa bàn tỉnh Bình Định.

Qua kết quả thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội, Thường trực HĐND tỉnh thống nhất:

+ Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 70/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 của HĐND tỉnh Bình Định. Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh ban hành Quy định theo thẩm quyền quy định của Luật Giá số 16/2023/QH15.

+ Đối với Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh Bình Định:

Theo kết quả thẩm tra Ban Văn hóa - Xã hội, Nghị định số 09/2013/NĐ-CP

của Chính phủ đã hết hiệu lực thi hành *từ ngày 01/7/2025 và được thay thế bởi Nghị định số 162/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ*. Tuy nhiên, hiện nay Thông tư số 84/2019/TT-BTC ngày 27/11/2019 của Bộ Tài chính quy định nội dung, mức chi cho công tác hỗ trợ nạn nhân và nội dung, mức chi chế độ hỗ trợ nạn nhân quy định tại Nghị định số 09/2013/NĐ-CP, chưa được ban hành quy định mới theo khoản 5 Điều 45 Nghị định số 162/2025/NĐ-CP ngày 29/6/2025 của Chính phủ.

Do đó, Thường trực HĐND tỉnh thống nhất đề nghị UBND tỉnh tiếp tục rà soát, đối chiếu, cập nhật quy định pháp luật mới ban hành để trình HĐND tỉnh vào kỳ họp gần nhất (*xem xét bãi bỏ và ban hành mới Nghị quyết của HĐND tỉnh khi Bộ Tài chính sửa đổi, thay thế Thông tư số 84/2019/TT-BTC*).

Đại biểu nghiên cứu, cho ý kiến?



PHỤ LỤC

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THẨM TRA ĐỐI VỚI CÁC DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT THỐNG NHẤT

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
I	DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT DO BAN DÂN TỘC HĐND TỈNH TRÌNH	
1.	Dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh Gia Lai ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh” (Tờ trình số 08/TTr-BDT ngày 17/4/2026 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025. Căn cứ Mục 4 Công văn số 6243/BTP-KTVB&QLXLVPHC ngày 06/10/2025 của Bộ Tư pháp về việc xử lý văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy; theo đó quy định: Các địa phương hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, thay thế, ban hành mới các văn bản của địa phương chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy trước ngày 01/6/2026. Ngày 09/12/2025, HĐND tỉnh khóa XII, nhiệm kỳ 2021-2026 ban hành Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND Ban hành Quy chế làm việc của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND tỉnh Gia Lai; Hiện nay một số quy định làm căn cứ để ban hành Nghị quyết số 42/2025/NQ-HĐND đã được thay thế bằng các quy định mới như: “Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND số 121/2025/QH15 và các Nghị quyết hướng dẫn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 24/12/2025 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND về hoạt động giám sát của HĐND; Nghị quyết số 115/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND về giám sát văn bản quy phạm pháp luật”. Do đó, một số nội dung của Quy chế ban hành kèm theo Nghị quyết số 42/2025/NQ-

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
		HĐND không còn phù hợp, cần được sửa đổi, bổ sung để bảo đảm thống nhất với quy định pháp luật hiện hành. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: - Sửa đổi khoản 1 Điều 30 về “tổ chức hội nghị giao ban giữa Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh với Thường trực Hội đồng nhân dân các xã, phường định kỳ mỗi năm một lần, thời gian do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định” (NQ số 42 ấn định tháng 3 hằng năm). - Sửa đổi, bổ sung các về hoạt động chương trình giám sát hằng năm và hoạt động phiên chất vấn, giải trình của Hội đồng nhân dân, Thường trực HĐND tỉnh để đảm theo quy định Luật giám sát Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân số 121/2025/QH15; Nghị quyết số 114/2025/UBTVQH15 và Nghị quyết số 115/2025/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. - Sửa đổi, bổ sung lĩnh vực phân công cho các Ban HĐND tỉnh (Điều 40) cho phù hợp.
II DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT DO UBND TỈNH TRÌNH		
(1)	Lĩnh vực Tài chính	
2.	Dự thảo Nghị quyết về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2026 tỉnh Gia Lai <i>(Tờ trình số 422/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh)</i>	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ quy định tại khoản 7 Điều 71 Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15, việc HĐND tỉnh điều chỉnh kế hoạch đầu tư công là đúng thẩm quyền. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết Thống nhất nội dung đề nghị điều chỉnh kế hoạch vốn kế hoạch đầu tư công năm 2026 nhằm thực hiện tiết kiệm 5% kế hoạch vốn theo quy định tại Quyết định số 2691/QĐ-TTg ngày 10/12/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc giao kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2026 cho các bộ, cơ quan trung ương và địa phương. Đồng thời, bổ sung kế hoạch vốn cho các dự án khởi công mới năm 2026 đã có quyết định phê duyệt dự án, đảm bảo điều kiện bố trí vốn thực hiện dự án theo quy định tại Điều 56 Luật Đầu tư công 2024.

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
3.	Dự thảo Nghị quyết quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất theo quy định tại khoản 7 Điều 5 Nghị định số 230/2025/NĐ-CP của Chính phủ đối với dự án xã hội hóa không thuộc danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư và đầu tư tại địa bàn không ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 353/TTr-UBND ngày 08/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ quy định Luật Tổ chức chính quyền địa phương; quy định tại khoản 7 Điều 5 Nghị định số 230/2025/NĐ-CP của Chính phủ về quy định các trường hợp khác được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định tại khoản 2 Điều 157 Luật Đất đai năm 2024; Việc HĐND tỉnh quyết định ban hành Quy định chế độ ưu đãi miễn tiền thuê đất theo quy định tại khoản 7 Điều 5 Nghị định số 230/2025/NĐ-CP của Chính phủ đối với dự án xã hội hóa không thuộc danh mục ngành, nghề ưu đãi đầu tư và đầu tư tại địa bàn không ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh đã có ý kiến: (1) Về nội dung quy định: đề nghị bãi bỏ Điều 3 và Điều 4 của dự thảo Nghị quyết, vì nội dung này không thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh và các nội dung này đã được quy định tại Nghị định số 230/2025/NĐ-CP; (2) Về mức miễn tiền thuê đất: đề nghị cơ quan được giao soạn thảo dự thảo nghị quyết có báo cáo giải trình làm rõ cơ sở xác định thời gian miễn tiền thuê đất tại Điều 5 của dự thảo Nghị quyết tại từng địa bàn (xã, phường). Làm rõ việc ban hành nghị quyết này tác động đến ngân sách tỉnh như thế nào và dự báo hiệu quả thu hút đầu tư từ chính sách này. Đồng thời, giải trình bổ sung thêm lý do không quy định mức “giảm tiền thuê đất” trong dự thảo nghị quyết. Các nội dung đã được tiếp thu và giải trình tại Văn bản số 3583/STC-QLGCS ngày 20/4/2026 của Sở Tài chính.
4.	Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 340/TTr-UBND ngày 07/4/2026)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Ngày 28/10/2025, Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư số 100/2025/TT-BTC ngày 28/10/2025 hướng dẫn lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí dành cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức thay thế Thông tư số 36/2018/TT-BTC ngày 30/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
		Theo đó, căn cứ khoản 3 Điều 8 Thông tư số 100/2025/TT-BTC; Căn cứ điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025; Việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi cho công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết Qua thẩm tra, Ban Pháp chế thống nhất và đề nghị UBND tỉnh rà soát cụ thể các mức chi của dự thảo nghị quyết được dẫn chiếu tại các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để đảm bảo việc áp dụng nghị quyết sau khi được HĐND tỉnh thông qua được đồng bộ, thống nhất, tránh việc áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật hiệu lực, đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế.
5.	Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai <i>(Tờ trình số 443/TTr-UBND ngày 14/4/2026)</i>	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; khoản 3 Điều 6 Thông tư số 19/2017/TT-BTC ngày 28/02/2017 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh ngân sách nhà nước cho công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Thống nhất nội dung dự thảo nghị quyết.
6.	Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai <i>(Tờ trình số 442/TTr-UBND ngày 14/4/2026)</i>	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; điểm c khoản 3 Điều 1 Luật số 87/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; khoản 3 Điều 7 Thông tư số 09/2023/TT-BTC ngày 08/02/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; Điều 59a Nghị định số 187/2025/NĐ-CP của Chính phủ ngày 01/7/2025;

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
		Việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo cho công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền theo quy định pháp luật. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban Pháp chế thống nhất, đồng thời đề nghị rà soát đối tượng áp dụng được quy định tại khoản 2 Điều 1 của dự thảo nghị quyết theo khoản 2 Điều 1 Thông tư số 09/2023/TT-BTC.
7.	Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 426 /TTr-UBND ngày 12/4/2026)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 tại điều 15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định nội dung HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết; Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp trong quyết định các chế độ chi ngân sách; Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định thời gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp; Nghị định số 13/2012/NĐ-CP của Chính phủ về ban hành Điều lệ Sáng kiến; Thông tư số 03/2019/TT-BTC ngày 15/01/2019 của Bộ Tài chính quy định về nguồn kinh phí, nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước để thực hiện hoạt động sáng kiến, tại khoản 1 Điều 3 quy định: “1. Nội dung và mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện hoạt động sáng kiến quy định tại Chương II Thông tư này là các mức tối đa. Căn cứ theo khả năng cân đối nguồn lực, Bộ trưởng các Bộ, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quyết định các nội dung, mức chi cụ thể cho hoạt động sáng kiến đảm bảo phù hợp.” 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Thống nhất vì UBND tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa các ý kiến thẩm tra.

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
8.	Dự thảo Nghị quyết quy định một số mức chi cho hoạt động tổ chức Hội thi sáng tạo kỹ thuật và cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 427/TTr-UBND ngày 12/4/2026)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 tại điều 15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định nội dung HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết; Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp trong quyết định các chế độ chi ngân sách; Nghị quyết số 190/NQ-QH15 của Quốc hội quy định thời gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp; Thông tư số 27/2018/TT-BTC ngày 21/3/2018 của Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính cho hoạt động tổ chức Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ Việt Nam, Hội thi sáng tạo kỹ thuật và Cuộc thi sáng tạo Thanh thiếu niên nhi đồng, tại Khoản 7, Điều 3 quy định: “7. Các mức chi quy định tại Điều này là mức chi tối đa từ nguồn ngân sách nhà nước. Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách nhà nước, các bộ, cơ quan trung ương và các địa phương ban hành theo thẩm quyền các mức chi cụ thể đối với các hội thi, cuộc thi sáng tạo khoa học công nghệ và kỹ thuật của bộ, cơ quan trung ương và địa phương, đảm bảo không vượt quá mức quy định tại Điều này.”. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban Văn hoá - Xã hội thống nhất nội dung và đề nghị điều chỉnh, bổ cục nghị quyết. Cơ quan soạn thảo, trình đã tiếp thu, hoàn chỉnh các ý kiến thẩm tra.
9.	Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 398/TTr-UBND ngày 10/4/2026)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; khoản 1 Điều 6 Thông tư số 339/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
		Việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định mức chi đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết và phù hợp với quy định mới của pháp luật. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban Pháp chế đã thống nhất và đề nghị gộp khoản 1 và khoản 2 tại Điều 2 dự thảo nghị quyết, sửa lại như sau: “Điều 2: Mức chi: Thống nhất áp dụng mức chi đảm bảo hoạt động của Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo quy định tại Điều 3, Điều 4 Thông tư số 339/2016/TT-BTC.” Cơ quan soạn thảo, trình đã tiếp thu, hoàn chỉnh các ý kiến thẩm tra.
10.	Dự thảo Nghị quyết quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai (<i>Tờ trình số 431/TTr-UBND ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh</i>)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Điều 1 Thông tư số 94/2024/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2017/TT-BTC ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường, việc HĐND tỉnh quyết định ban hành quy định một số mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy: các mức chi do UBND tỉnh đề xuất trong dự thảo Nghị quyết đều thấp hơn mức chi tối đa quy định tại Thông tư số 02/2017/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính và các mức chi này được xây dựng dựa trên các mức chi tại các văn bản đã ban hành trước đây (Quyết định 02/2018/QĐ-UBND và Quyết định 31/2024/QĐ-UBND của UBND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp); Nghị quyết 87/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết 29/2024/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp)); do đó đã đề nghị cơ quan trình dự thảo nghị quyết xem xét điều chỉnh theo hướng lựa chọn các mức chi cao nhất của từng nội dung chi tại các văn bản do 2 tỉnh (trước sắp xếp) đã ban hành để xây dựng Nghị quyết mới để đáp ứng với nhiệm vụ bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn hiện nay. Cơ quan soạn thảo, trình đã tiếp thu, hoàn chỉnh các ý kiến thẩm tra.

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
11.	Dự thảo Nghị quyết phân định nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường; quy định tỷ lệ chi phí quản lý chung và mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường thuộc nhiệm vụ chi ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Gia Lai (<i>Tờ trình số 430/TTr-UBND ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh</i>).	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; khoản 3 Điều 4, điểm b khoản 3 Mục 2 Phụ lục 04, Phụ lục 06 của Thông tư số 136/2017/TT-BTC ngày 22/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định lập, quản lý, sử dụng kinh phí chi hoạt động kinh tế đối với các nhiệm vụ chi về tài nguyên môi trường, việc HĐND tỉnh quyết định ban hành quy định Phân định nhiệm vụ chi hoạt động kinh tế về tài nguyên môi trường; quy định tỷ lệ chi phí quản lý chung và mức chi nhiệm vụ, dự án về tài nguyên môi trường thuộc nhiệm vụ chi ngân sách địa phương trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Thống nhất như dự thảo nghị quyết.
12.	Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai (<i>Tờ trình số 406/TTr-UBND ngày 11/4/2026 của UBND tỉnh</i>)	1. Cơ sở pháp lý Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; Việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết Quy định quy định mức chi thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết và phù hợp với quy định mới của pháp luật. 2. Nội dung dự thảo nghị quyết Theo kết quả thẩm tra, tại khoản 3 Điều 2 dự thảo Nghị quyết có quy định đối tượng chi hỗ trợ là “<i>cán bộ, công chức, viên chức là đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính</i>”;

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
		nhưng, theo Thông tư số 167/2012/TT-BTC ngày 10/10/2012 của Bộ Tài chính¹ thì chỉ quy định đối tượng là cán bộ, công chức; do đó, cần làm rõ đối tượng chi trong dự thảo Nghị quyết. Đồng thời, theo báo cáo giải trình của Sở Tài chính: sau sắp xếp, hiện nay số đối tượng là “viên chức” đang thực hiện nhiệm vụ là đầu mối kiểm soát thủ tục hành chính tại các Trung tâm hành chính công trên địa bàn tỉnh, do đó để không công bằng và không bỏ sót đối tượng thực hiện nhiệm vụ, đề nghị bổ sung đối tượng này vào dự thảo nghị quyết. Qua thảo luận, Thường trực HĐND tỉnh thống nhất bổ sung và đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính có báo cáo giải trình cụ thể việc bổ sung đối tượng “viên chức” vào dự thảo nghị quyết trình HĐND tỉnh. Nội dung đã được Sở Tài chính báo cáo thuyết minh tại Văn bản số 3642/STC-TCHCSN ngày 21/4/2026.
13.	Dự thảo Nghị quyết quy định mức thù lao hằng tháng đối với các chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ (<i>Tờ trình số 467/TTr-UBND ngày 15/4/2026</i>)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm c khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; điểm l khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; Tại khoản 4, 5, Điều 40 Nghị định số 126/2024/NĐ-CP ngày 08/10/2024 của Chính phủ quy định chi tiết về tổ chức, hoạt động và quản lý hội. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Thống nhất như dự thảo nghị quyết.
14.	Dự thảo Nghị quyết quy định về mức chi đảm bảo cho công tác thỏa thuận quốc tế trên địa bàn tỉnh Gia Lai (<i>Tờ</i>	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; khoản 2 Điều 4 Nghị định số 65/2021/NĐ-CP của

¹ Quy định việc lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện các hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính.

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
	<i>trình số 401/TTr-UBND ngày 10/4/2026)</i>	Chính phủ về quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế; khoản 3 Điều 6 Thông tư số 43/2022/TT-BTC ngày 19/7/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho công tác điều ước quốc tế và công tác thỏa thuận quốc tế. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban Pháp chế thống nhất, đồng thời đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát cụ thể các mức chi tại khoản 1, 2 Điều 2 của dự thảo nghị quyết được quy định áp dụng dẫn chiếu các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để đảm bảo việc áp dụng nghị quyết sau khi được HĐND tỉnh thông qua được đồng bộ, thống nhất, tránh việc áp dụng các văn bản quy phạm pháp luật hiệu lực, đã được sửa đổi, bổ sung, thay thế. Nội dung đã được cơ quan soạn thảo, trình tiếp thu, hoàn chỉnh.
15.	Dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh về quy định mức chi trả thù lao cho người đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiều; thẩm định nội dung báo chí lưu chiều trên địa bàn tỉnh Gia Lai (<i>Tờ trình số 408/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh</i>)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ khoản 2 Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; Căn cứ Mục 4 Công văn số 6243/BTP-KTVB&QLXLVPHC ngày 06/10/2025 của Bộ Tư pháp về việc xử lý văn bản chịu sự tác động của việc sắp xếp tổ chức bộ máy; Theo đó, việc ban hành Quy định về mức chi trả thù lao cho người đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiều; thẩm định nội dung báo chí trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết, đảm bảo cơ sở chính trị, pháp lý. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban Dân tộc cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết và đề nghị cơ quan trình dự thảo nghị quyết nghiên cứu chỉnh sửa bổ cục dự thảo Nghị quyết; sửa đổi, bổ sung thêm cụm từ “<i>cách tính thù lao đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiều theo Điều 4 của Thông tư số 81/2017/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định</i>” vào quy định “<i>Mức chi trả thù lao đọc, nghe, xem để kiểm tra báo chí lưu chiều</i>” và bổ sung thêm một Điều về nguồn kinh phí thực hiện. Nội dung đã được cơ quan soạn thảo, trình tiếp thu, hoàn chỉnh.

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
16.	Dự thảo Nghị quyết về quy định nội dung, mức chi bảo đảm hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 447/TTr-UBND ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và khoản 2 Điều 7 Thông tư số 337/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định: “<i>Căn cứ tình hình thực tế tại địa phương và khả năng cân đối ngân sách địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định nội dung, mức chi cụ thể cho phù hợp nhưng tối đa không vượt quá mức tối đa quy định tại Điều 5 Thông tư này. Trường hợp cần thiết do yêu cầu công việc, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trình Hội đồng nhân dân cùng cấp quyết định mức chi cao hơn nhưng không vượt quá 20% mức chi quy định tại Điều 5 Thông tư này.</i>” 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết.
17.	Dự thảo Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức chi phục vụ công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 456/TTr-UBND ngày 14/4/2026)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; điểm l khoản 9 Điều 31 Luật số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội Luật Ngân sách Nhà nước; khoản 2 Điều 4 Thông tư số 01/2026/TT-BTC ngày 01/01/2026 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông; Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông và Thông tư số 28/2019/TT-BTC ngày 21/5/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 01/2018/TT-BTC ngày 02/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông; Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; Việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định một số mức chi cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai là cần thiết và phù hợp với quy định mới của

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
		pháp luật (nội dung này đã được Thường trực HĐND tỉnh chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh tại Thông báo số 29/TB-TTHĐND ngày 13/4/2026 về Kết luận phiên họp Thường trực HĐND tỉnh ngày 09/4/2026). 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban Pháp chế thống nhất, đồng thời đề nghị bỏ cụm từ “một số” và điều chỉnh tên gọi dự thảo nghị quyết thành “<i>Nghị quyết Quy định mức chi cho công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn tỉnh Gia Lai</i>”. Nội dung đã được tiếp thu, hoàn thiện trình HĐND tỉnh.
18.	Dự thảo Nghị quyết ban hành quy định nội dung và mức chi của các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 474/TTr-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ các quy định tại: Khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; điểm b khoản 2 Điều 54 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Điều 4 Thông tư số 109/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia; Việc HĐND tỉnh ban hành quy định nội dung và mức chi của các cuộc điều tra thống kê do ngân sách địa phương bảo đảm trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách đã đề nghị tiếp thu, điều chỉnh điểm b khoản 12 Điều 2 của Quy định kèm theo dự thảo nghị quyết và điều chỉnh bố cục dự thảo nghị quyết. Nội dung đã được cơ quan soạn thảo tiếp thu, hoàn thiện các ý kiến thẩm tra.
(2)	Lĩnh vực nông nghiệp và môi trường	
19.	Dự thảo Nghị quyết quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Tuyến đường kết nối từ cao tốc Bắc - Nam về KCN Phù Mỹ và bến cảng Phù Mỹ (Tờ trình số 375/TTr-	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 248 Luật Đất đai năm 2024 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 8 Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, việc HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án đầu tư xây dựng Tuyến đường kết nối từ cao tốc Bắc - Nam về Khu công nghiệp Phù Mỹ và bến cảng Phù Mỹ là đúng thẩm quyền. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Thống nhất như dự thảo Nghị quyết.

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
	UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh)	
20.	Dự thảo Nghị quyết quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện dự án Khu tái định cư vùng thiên tai xã Phù Mỹ Đông (xã Mỹ Thắng trước khi sắp xếp) thuộc Các dự án, phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai khẩn cấp ưu tiên triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Gia Lai (khu vực phía Đông) (Tờ trình số 376/TTr-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 248 Luật Đất đai năm 2024 được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 8 Luật số 146/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội Sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, việc HĐND tỉnh quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác để thực hiện Dự án Khu tái định cư vùng thiên tai xã Phù Mỹ Đông (xã Mỹ Thắng trước khi sắp xếp) thuộc Các dự án, phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai khẩn cấp ưu tiên triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh Gia Lai (khu vực phía Đông) là đúng thẩm quyền. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Thống nhất như dự thảo Nghị quyết.
21.	Dự thảo Nghị quyết thông qua Danh mục khu đất dự kiến thực hiện thí điểm trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo Nghị quyết số 171/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội (Tờ trình số 489/TTr-UBND ngày 17/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 171/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội và khoản 11 Điều 4 Nghị định số 75/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ, việc HĐND tỉnh thông qua Danh mục khu đất dự kiến thực hiện dự án thí điểm trên địa bàn tỉnh Gia Lai theo Nghị quyết số 171/2024/QH15 ngày 30/11/2024 của Quốc hội là đúng thẩm quyền. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Nội dung UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét thông qua 02 khu đất dự kiến thực hiện thí điểm trên địa bàn tỉnh Gia Lai, bao gồm: (1) Khu dân cư đường Nguyễn Tuấn; (2) Khu chung cư Hoàng Thành. Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất, đồng thời đề nghị một số nội dung như:

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
		- Bổ sung Sơ đồ vị trí, ranh giới khu đất kèm theo dự thảo nghị quyết (theo quy định tại điểm c, d khoản 8 Điều 4 Nghị định số 75/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ). Đồng thời, đề nghị bỏ cột “Hình thức thực hiện dự án” tại Danh mục kèm theo dự thảo nghị quyết. - Điều chỉnh cụ thể nội dung Điều 2 dự thảo nghị quyết theo hướng: “Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh: Chịu trách nhiệm về tính chính xác của hồ sơ, tài liệu, số liệu và các nội dung liên quan đến các khu đất đề xuất thí điểm thực hiện dự án, sự thống nhất giữa hồ sơ và thực địa; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật, Hội đồng nhân dân tỉnh về việc lựa chọn những dự án đã đảm bảo đầy đủ các điều kiện, tiêu chí theo quy định của pháp luật để đưa vào danh mục khu đất dự kiến thực hiện dự án thí điểm; chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện dự án đảm bảo tuân thủ đầy đủ các quy định của Nghị quyết số 171/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội, các quy định của pháp luật đất đai, xây dựng, quy hoạch và pháp luật khác có liên quan; triển khai thực hiện các dự án đảm bảo công khai, minh bạch, khả năng dung nạp dân số phù hợp với quy hoạch; kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc, đồng thời xử lý các vi phạm (nếu có) theo quy định.” Nội dung đã được UBND tỉnh tiếp thu, hoàn chỉnh trình HĐND tỉnh.
22.	Dự thảo Nghị quyết ban hành quy định chính sách hỗ trợ kiên cố hóa kênh mương, kênh mương nội đồng giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 477/TTr-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 151 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; khoản 1, khoản 2 Điều 112 Nghị định số 77/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 quy định hỗ trợ phát triển thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng và tưới tiên tiến, tiết kiệm nước, việc HĐND tỉnh quyết định ban hành Quy định chính sách hỗ trợ kiên cố hóa kênh mương, kênh mương nội đồng giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách cơ bản thống nhất, đồng thời đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, bổ sung, hoàn thiện một số nội dung: (1) Về mức hỗ trợ: Tại khoản 2 Điều 6 Quy định ban hành kèm theo dự thảo nghị quyết, đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu nâng mức hỗ trợ lên 80% (so với mức tại dự thảo nghị quyết

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
		là 50%) giá trị xây lắp được duyệt đối với các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, thôn đặc biệt khó khăn thuộc các khu vực I, II, III; các xã, phường còn lại có kênh mương trên địa bàn nâng mức hỗ trợ lên là 50% (so với mức tại dự thảo nghị quyết là 30%) giá trị xây lắp được duyệt; riêng kênh của trạm bơm nâng mức hỗ trợ lên 80% (so với mức tại dự thảo nghị quyết là 60%) giá trị xây lắp được duyệt cho giai đoạn 2026 - 2030, nhằm bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế và tăng tính khả thi khi triển khai. (2) Về nguồn lực thực hiện: đề nghị nghiên cứu điều chỉnh việc bố trí kinh phí tại Điều 8 Quy định ban hành kèm theo dự thảo nghị quyết theo hướng: “<i>Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí hỗ trợ của tỉnh cho các địa phương thực hiện chính sách kiên cố hóa kênh mương, kênh mương nội đồng giai đoạn 2026-2030 để đạt được mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.</i>” Đồng thời, để tạo thuận lợi hơn trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện, đề nghị xem xét, nghiên cứu giảm số lượng kích thước cơ bản của mặt cắt kênh bê tông và bê tông cốt thép tại các phụ lục kèm theo dự thảo nghị quyết. (3) Đề nghị điều chỉnh, bổ sung bố cục dự thảo Nghị quyết và quy định nội dung “Điều 2. Điều khoản thi hành”; đồng thời, bổ sung Điều 3 vào dự thảo nghị quyết: “Điều 3: Điều khoản chuyển tiếp: “<i>Đối với các công trình kênh mương thuộc Chương trình kiên cố hóa kênh mương năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) đang thực hiện theo Nghị quyết số 51/NQ-HĐND ngày 27 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai (sau sắp xếp) quyết định việc áp dụng Nghị quyết triển khai thực hiện Chương trình kiên cố hóa hạ tầng giao thông và kênh mương năm 2025 trên địa bàn tỉnh Gia Lai thì tiếp tục thực hiện đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2026.</i>” Các nội dung đã được UBND tỉnh thống nhất, tiếp thu, hoàn chỉnh trình kỳ họp.
23.	Dự thảo Nghị quyết ban hành Nghị quyết quy định nội dung, nhiệm vụ chỉ duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều hệ thống đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương; khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Điều 5 Thông tư số 68/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí chi thường xuyên thực hiện duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều; khoản 1 Điều

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
	468/TTr-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh).	11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2015 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, việc HĐND tỉnh ban hành nghị quyết quy định nội dung, nhiệm vụ chỉ duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, cơ bản thống nhất và đề nghị bổ sung nội dung cụm từ “hệ thống đê điều” sau cụm từ “sự cố đê điều” để đảm bảo theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 68/2020/TT-BTC tại tiêu đề và các Điều 1, 2 của dự thảo nghị quyết. Các nội dung đã được UBND tỉnh thống nhất, tiếp thu, hoàn chỉnh trình kỳ họp
24.	Dự thảo Nghị quyết về việc bãi bỏ các nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh Bình Định, tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường (Tờ trình số 432/TTr-UBND ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ các quy định tại: Điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, việc HĐND tỉnh ban hành nghị quyết hành chính để quyết định việc bãi bỏ các Nghị quyết do HĐND tỉnh Gia Lai và HĐND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường là đúng thẩm quyền. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, cơ bản thống nhất và đề nghị cơ quan trình dự thảo nghị quyết nghiên cứu điều chỉnh, bổ sung một số nội dung: - Về bố cục, thể thức nghị quyết; đồng thời, điều chỉnh Điều 3 của dự thảo Nghị quyết: “Điều 3. Hiệu lực thi hành: Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua. Riêng Phụ lục II kèm theo Nghị quyết này hết hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2027.”

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
		- Đề nghị tách riêng thành: Phụ lục I (đối với các nghị quyết bãi bỏ kể từ ngày thông qua) và Phụ lục II (07 Nghị quyết hết hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2027). - Đề nghị cơ quan được UBND tỉnh giao chủ trì soạn thảo nghị quyết (Sở Nông nghiệp và Môi trường) tiếp tục rà soát đối với các Nghị quyết bãi bỏ kể từ ngày thông qua và các Nghị quyết hết hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2027 tại Phụ lục kèm theo Tờ trình số 432/TTr-UBND ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh để đảm bảo tính hiệu lực của Nghị quyết trước khi trình HĐND tỉnh biểu quyết thông qua. Đồng thời, đề nghị cơ quan được UBND tỉnh giao chủ trì soạn thảo dự thảo nghị quyết báo cáo giải trình làm rõ đối với các Nghị quyết tại phụ lục II còn tiếp tục kéo dài đến hết năm 2026 để đại biểu HĐND tỉnh xem xét, thông qua. Nội dung đã được UBND tỉnh tiếp thu, hoàn chỉnh trình kỳ họp.
(3)	Lĩnh vực xây dựng	
25.	Dự thảo Nghị quyết Thông qua Điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 - 2030 (tại Tờ trình số 449/TTr-UBND ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ quy định tại: Khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; điểm đ khoản 1 Điều 10 và điểm b khoản 2 Điều 10 Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/7/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở, việc HĐND tỉnh thông qua điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 - 2030 là đúng thẩm quyền. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách đã đề nghị cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo nghị quyết điều chỉnh thể thức, bố cục dự thảo nghị quyết và bổ sung báo cáo giải trình đối với các nội dung: Tiêu đề dự thảo nghị quyết ban hành mới hay điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 - 2030; khu vực dự kiến phát triển nhà ở theo dự án; Dự kiến nguồn lực phát triển nhà ở; chỉ tiêu về diện tích sàn nhà ở tăng thêm đối với các loại nhà ở; chỉnh sửa các từ ngữ, thuật ngữ đảm bảo phù hợp... để đại biểu HĐND tỉnh dễ theo dõi xem xét và quyết định.

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
		Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, hoàn chỉnh và có Văn bản số 2972/SXD-QLN ngày 20/4/2026 về giải trình một số nội dung liên quan điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Gia Lai giai đoạn 2021 - 2030.
26.	Dự thảo Nghị quyết Quyết định bãi bỏ Nghị quyết số 26/2009/NQ-HĐND ngày 11/12/2009 của HĐND tỉnh Bình Định về việc thông qua Đề án đề nghị công nhận thành phố Quy Nhơn là đô thị loại I trực thuộc tỉnh Bình Định (<i>Tờ trình số 433/TTr-UBND ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh</i>)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ các quy định tại: Điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, Nghị quyết số 202/2025/QH15 ngày 12/6/2025 của Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh; khoản 2 Điều 15 Nghị quyết số 111/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị; Việc UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định bãi bỏ Nghị quyết số 26/2009/NQ-HĐND ngày 11/12/2009 của HĐND tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) về việc thông qua Đề án đề nghị công nhận thành phố Quy Nhơn là đô thị loại I trực thuộc tỉnh Bình Định là đúng thẩm quyền. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Thống nhất vì UBND tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa các ý kiến thẩm tra.

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
(4)	Lĩnh vực công thương	
27.	Dự thảo Nghị quyết Ban hành ban hành Quy định mức chi hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Gia Lai (tại Tờ trình số 392/TTr-UBND ngày 10/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ quy định tại: Khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; khoản 1 Điều 1 Thông tư số 64/2024/TT-BTC ngày 28/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018; Việc HĐND tỉnh quy định mức chi hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách đã đề nghị cơ quan trình dự thảo nghị quyết nghiên cứu bổ sung Điều khoản chuyển tiếp vào dự thảo Nghị quyết nhằm đảm bảo tính liên tục trong việc thực hiện các chính sách 3 trước ngày Nghị quyết này có hiệu lực thi hành. Cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, hoàn chỉnh trình kỳ họp.
28.	Dự thảo Nghị quyết Quyết định bãi bỏ các nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành thuộc lĩnh vực công thương (trước sắp xếp) thuộc lĩnh vực công thương (Tờ trình số 440/TTr-UBND ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ các quy định tại: Điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Việc HĐND tỉnh ban hành nghị quyết hành chính để quyết định bãi bỏ các nghị quyết quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (trước sắp xếp) ban hành thuộc lĩnh vực công thương là đúng thẩm quyền. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Thống nhất vì UBND tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa các ý kiến thẩm tra.

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
(5)	Lĩnh vực khoa học, công nghệ	
29.	Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai <i>(Tờ trình số 423/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh)</i>	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ các quy định tại: Khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; khoản 1 Điều 11 Thông tư số 35/2021/TT-BTC ngày 19/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định cơ chế quản lý tài chính thực hiện Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030; khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2015 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; Việc HĐND tỉnh quy định mức chi từ ngân sách nhà nước hỗ trợ để thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình quốc gia hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm, hàng hóa giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban kinh tế - Ngân sách đã đề nghị bổ sung, điều chỉnh căn cứ pháp lý và bổ sung nội dung Nghị quyết 08/2019/NQ-HĐND tại điểm b khoản 1 Điều 2 dự thảo nghị quyết. Các nội dung đề nghị bổ sung đã được tiếp thu, chỉnh sửa trình kỳ họp.
30.	Dự thảo Nghị quyết ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Gia Lai <i>(Tờ trình số 425/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh)</i>	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ các quy định tại: Khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; điểm b, c khoản 1 Điều 21 Luật Sửa đổi, bổ sung Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; điểm c khoản 1 Điều 6 Thông tư số 75/2021/TT-BTC ngày 09/9/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý tài chính thực hiện chương trình phát triển tài sản trí tuệ đến năm 2030; khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2015 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước; Việc HĐND tỉnh ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban kinh tế - Ngân sách đã đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát phạm vi điều chỉnh tại Điều 1; Kinh phí thực hiện tại Điều 3; Đối tượng hỗ trợ tại Điều 10 đảm bảo thống nhất, đồng bộ quy định. Các nội dung đề nghị bổ sung đã được tiếp thu, chỉnh sửa trình kỳ họp.

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
31.	Dự thảo Nghị quyết Quy định một số mức chi từ ngân sách nhà nước để xây dựng tiêu chuẩn cơ sở và quy chuẩn kỹ thuật địa phương trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 424/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ các quy định tại: Khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; điểm h khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; khoản 2 Điều 5 Thông tư số 27/2020/TT-BTC ngày 17/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí xây dựng tiêu chuẩn quốc gia và quy chuẩn kỹ thuật (được đính chính tại Điều 1 Quyết định số 815/QĐ-BTC ngày 03/6/2020 của Bộ Tài chính về việc đính chính Thông tư số 27/2020/TT-BTC); khoản 1 Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2015 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước, việc HĐND tỉnh quy định một số mức chi từ ngân sách nhà nước để xây dựng tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Thống nhất vì UBND tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa các ý kiến thẩm tra.
32.	Dự thảo Nghị quyết Quyết định bãi bỏ các nghị quyết quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định và HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) ban hành thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin (Tờ trình số 404/TTr-UBND ngày 11/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ các quy định tại: Điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; khoản 20 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; điểm c khoản 2 Điều 1 Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật; Việc HĐND tỉnh ban hành nghị quyết hành chính để quyết định bãi bỏ các nghị quyết quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh Bình Định và HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) ban hành thuộc lĩnh vực công nghệ thông tin là đúng thẩm quyền. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Thống nhất vì UBND tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa các ý kiến thẩm tra.

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
33.	Dự thảo Nghị quyết Quy định hỗ trợ hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030 <i>(Tờ trình số 403/TTr-UBND ngày 11/4/2026 của UBND tỉnh)</i>	1. Cơ sở pháp lý Căn cứ quy định tại điểm a khoản 4 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025; khoản 3 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; việc HĐND tỉnh quy định hỗ trợ hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2026 - 2030 là đúng thẩm quyền. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban Kinh tế - Ngân sách đã đề nghị bổ sung, điều chỉnh căn cứ pháp lý; đồng thời điều chỉnh “Đối tượng áp dụng” quy định tại khoản 2 Điều 1 theo hướng đối tượng áp dụng là “Tổ công nghệ số cộng đồng được thành lập theo quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường”. Các nội dung đề nghị bổ sung đã được tiếp thu, chỉnh sửa trình kỳ họp.
(6)	Lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch	
34.	Dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách hỗ trợ viết, sáng tác, xuất bản, phổ biến, tặng thưởng các tác phẩm, công trình văn học, nghệ thuật trên địa bàn tỉnh Gia Lai <i>(Tờ trình số 412/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh)</i>	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 tại điều 15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định nội dung HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết; Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp trong quyết định các chế độ chi ngân sách; Nghị quyết số 190/NQ-QH15 của Quốc hội quy định thời gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp; Nghị định số 350/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về khuyến khích phát triển văn học, tại Điều 5 quy định: “<i>Xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện các chính sách, pháp luật quy định về khuyến khích phát triển văn học; phổ biến, giáo dục pháp luật về văn học. Tổ chức tôn vinh, tặng thưởng cho tác phẩm văn học và tác giả có tác phẩm văn học đạt giải; lựa chọn tác phẩm văn học Việt Nam tham gia cuộc thi quốc tế</i>”. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Thống nhất như dự thảo Nghị quyết.

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
35.	Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi tổ chức các hoạt động văn nghệ, nghệ thuật quần chúng trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 410/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 tại điều 15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định nội dung HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết; Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp trong quyết định các chế độ chi ngân sách; Nghị quyết số 190/NQ-QH15 của Quốc hội quy định thời gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Thống nhất vì UBND tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa các ý kiến thẩm tra.
36.	Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi và sử dụng kinh phí thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 411/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý: Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 tại điều 15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định nội dung HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết; Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp trong quyết định các chế độ chi ngân sách; Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định thời gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp; Điều 6 Thông tư số 67/2019/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định nội dung và mức chi thực hiện công tác thăm dò, khai quật khảo cổ từ nguồn ngân sách nhà nước. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban Văn hoá – Xã hội đề nghị: đối với nội dung chi thuê khoán nhân công, dự thảo vừa quy định “theo hợp đồng thỏa thuận” vừa ấn định mức 350.000 đồng/người/ngày là chưa thống nhất, do đó cần điều chỉnh quy định rõ mức khoán cụ thể để làm căn cứ áp dụng. Các nội dung đề nghị bổ sung đã được tiếp thu, chỉnh sửa trình kỳ họp.

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
37.	Dự thảo Nghị quyết quy định một số chính sách bảo tồn và phát huy loại hình nghệ thuật truyền thống Hát bội (Tuồng) và Bài chòi trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 409/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 tại điều 15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định nội dung HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết; Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp trong quyết định các chế độ chi ngân sách; Nghị quyết số 190/NQ-QH15 của Quốc hội quy định thời gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết Qua xem xét báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh nhận thấy: Hiện nay, Trường Cao đẳng Gia Lai (được sáp nhập từ các Trường Trung cấp, Trường Cao đẳng nghề, trong đó có mảng văn hóa nghệ thuật) vẫn duy trì đào tạo “<i>văn hóa công chiêng</i>”; đồng thời, hiện nay văn hoá công chiêng đang được giảng dạy trong các Trường phổ thông dân tộc nội trú tỉnh. Tuy nhiên, đối tượng dự thảo nghị quyết chỉ quy định các <i>chuyên ngành phục vụ nghệ thuật Tuồng, Bài chòi</i>, chưa có quy định cụ thể đối với chính sách bảo tồn và phát triển văn hóa công chiêng. Do đó, Thường trực HĐND tỉnh thống nhất theo đề nghị của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh điều chỉnh tên gọi thể hiện rõ phạm vi điều chỉnh của Nghị quyết như sau: <i>Nghị quyết quy định một số chính sách bảo tồn và phát huy loại hình nghệ thuật truyền thống Hát bội (Tuồng) và Bài chòi trên địa bàn tỉnh Gia Lai</i>. Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh nghiên cứu tình hình thực tế và quy định pháp luật trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chính sách đối với loại hình nghệ thuật truyền thống của tỉnh Gia Lai đảm bảo đầy đủ các đối tượng nhằm giữ gìn, phát triển bản sắc văn hoá đa dạng của tỉnh sau sáp nhập.

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
38.	Dự thảo Nghị quyết quy định về mức chi tổ chức các cuộc thi thuộc lĩnh vực báo chí trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 407/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 tại điều 15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định nội dung HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết; Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp trong quyết định các chế độ chi ngân sách; Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định thời gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban Văn hoá – Xã hội đề nghị: Tại khoản 2 Điều 1 nghị quyết viện dẫn khoản 1 Điều 2 Luật Báo chí (<i>quy định về giải thích từ ngữ</i>) còn mang tính khái niệm chung, do đó đề nghị điều chỉnh theo hướng bổ sung quy định rõ loại hình lĩnh vực báo chí “2. Cuộc thi khác thuộc lĩnh vực báo chí theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Luật Báo chí số 126/2025/QH15, gồm: báo chí in, báo chí điện tử, phát thanh, truyền hình”. Các nội dung đề nghị bổ sung đã được tiếp thu, chỉnh sửa trình kỳ họp.
39.	Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp kinh doanh du lịch trên địa bàn tỉnh tham dự hội chợ, triển lãm du lịch trong nước và nước ngoài (Tờ trình số 416/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 tại điều 15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định nội dung HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết; Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp trong quyết định các chế độ chi ngân sách; Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định thời gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp; khoản 1 Điều 5 Luật Du lịch quy định về chính sách phát triển du lịch: “Nhà nước có chính sách huy động mọi nguồn lực cho phát triển du lịch để bảo đảm du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của đất nước”. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Thống nhất như nội dung dự thảo NQ

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
40.	Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ thu hút đoàn khách đến tỉnh Gia Lai dự hội nghị, hội thảo (Tờ trình số 470/TTr-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 tại điều 15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định nội dung HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết; Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp trong quyết định các chế độ chi ngân sách; Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định thời gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết Qua xem xét báo cáo kết quả thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội, Thường trực HĐND tỉnh nhận thấy: Nội dung chính sách tập trung hỗ trợ chi phí thuê hội trường, phòng họp tại Trung tâm Hội nghị tỉnh và hỗ trợ tổ chức chương trình biểu diễn nghệ thuật truyền thống phục vụ hội nghị, hội thảo. Việc kế thừa đảm bảo tính ổn định của chính sách và phù hợp định hướng phát triển du lịch hội nghị, hội thảo. Tuy nhiên, để tiếp tục nghiên cứu, đa dạng hóa đối tượng, nội dung hỗ trợ (gắn với lưu trú, quảng bá, vận chuyển) để nâng cao tính hấp dẫn, khả thi của chính sách, góp phần thu hút các đoàn khách lớn và nâng cao hiệu quả phát triển du lịch MICE trên địa bàn tỉnh. Thường trực HĐND tỉnh đã thảo luận và thống nhất báo cáo xin ý kiến cấp ủy theo quy định đối với Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ thu hút đoàn khách đến tỉnh Gia Lai dự hội nghị, hội thảo thực hiện đến ngày 31/12/2026. Đồng thời, đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiếp tục nghiên cứu, đề xuất ban hành chính sách mới mở rộng đối tượng: ngoài hỗ trợ tập trung chi phí thuê hội trường, phòng họp tại Trung tâm Hội nghị tỉnh và hỗ trợ tổ chức chương trình biểu diễn nghệ thuật truyền thống phục vụ hội nghị, hội thảo thì đa dạng hóa nội dung hỗ trợ (gắn với lưu trú, quảng bá, vận chuyển) để nâng cao tính hấp dẫn, khả thi của chính sách, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
41.	Dự thảo Nghị quyết quy định chế độ, chính sách đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 417/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 tại điều 15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định nội dung HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết; Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp trong quyết định các chế độ chi ngân sách; - Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định thời gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp; Nghị định số 349/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với các thành viên đội thể thao tham gia tập trung tập huấn, thi đấu, trong đó quy định trách nhiệm của HĐND, UBND cấp tỉnh triển khai thực hiện chính sách. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết Qua thẩm tra, Ban Văn hoá – Xã hội nhận thấy để bảo đảm chặt chẽ và khả thi, đề nghị rà soát, bổ sung cụ thể trách nhiệm cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, đồng thời quy định mức hỗ trợ không vượt quá 01 lần mức lương cơ sở và giao Ủy ban nhân dân tỉnh quy định phù hợp khả năng ngân sách từng thời kỳ. Các nội dung đề nghị bổ sung đã được tiếp thu, chỉnh sửa trình kỳ họp.
(7)	Lĩnh vực giáo dục, đào tạo	
42.	Dự thảo Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đối với trẻ em, giáo viên mầm non các cơ sở giáo dục mầm non dân lập, tư thục ở địa bàn có khu công nghiệp thuộc tỉnh Gia Lai (Tờ trình số	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 tại điều 15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định nội dung HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết; Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp trong quyết định các chế độ chi ngân sách; Nghị quyết số 190/NQ-QH15 của Quốc hội quy định thời

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
	445/TTr-UBND ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh) Tờ trình và dự thảo	gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp; khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 10 Nghị định số 105/2020/NĐ-CP của Chính phủ quy định chính sách phát triển giáo dục mầm non. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban Văn hoá – Xã hội thống nhất vì UBND tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa các ý kiến thẩm tra.
43.	Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung chi, mức chi thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2026-2030” trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 460/TTr-UBND ngày 14/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 tại điều 15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định nội dung HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết; Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp trong quyết định các chế độ chi ngân sách; Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định thời gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp; điểm c Khoản 6 Điều 5 và khoản 3, khoản 4 Điều 6 Thông tư số 17/2022/TT-BTC ngày 08/3/2022 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban Văn hoá – Xã hội thống nhất vì UBND tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa các ý kiến thẩm tra.
44.	Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách khuyến khích đối với cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh các trường trung học phổ thông, trung học phổ thông chuyên trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 405/TTr-UBND ngày 11/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 tại điều 15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định nội dung HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết; Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp trong quyết định các chế độ chi ngân sách; Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định thời gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
		và hướng dẫn của Bộ Tư pháp; Nghị định số 66/2026/NĐ CP ngày 02/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Thống nhất nội dung như dự thảo Nghị quyết.
45.	Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi khen thưởng cho cán bộ, giáo viên, học sinh trên địa bàn tỉnh Gia Lai tham gia các hội thi, kỳ thi, cuộc thi do ngành Giáo dục tổ chức <i>(Tờ trình số 466/TTr-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh)</i>	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025 tại điều 15 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định nội dung HĐND cấp tỉnh ban hành nghị quyết; Luật Ngân sách nhà nước năm 2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp trong quyết định các chế độ chi ngân sách; Nghị quyết số 190/NQ-QH15 của Quốc hội quy định thời gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Thống nhất nội dung như dự thảo Nghị quyết.
46.	Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai <i>(Tờ trình số 439/TTr-UBND ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh)</i>	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15, điểm c khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15), điểm 1 khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15, Điều 9 Nghị định số 73/2026/NĐ-CP ngày 10/3/2026 của Chính phủ về quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước và kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về việc xây dựng và ban hành nghị quyết của HĐND tỉnh theo trình tự, thủ tục rút gọn, việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết “<i>Quy định một số chính sách hỗ trợ cho học sinh, sinh viên của xã Nhơn Châu đang học tập tại các trường trung học phổ thông, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai</i>” là đúng thẩm quyền.

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
		2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban Dân tộc cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết và đề nghị UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số nội dung, cụ thể: - Bỏ nội dung “của cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập” tại điểm a khoản 2 Điều 2 dự thảo nghị quyết, viết lại thành “a) Hỗ trợ tiền học phí: Hỗ trợ 100% tiền học phí theo mức thu thực tế quy định tại Điều 9 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.”. - Bỏ khoản 4 Điều 3 dự thảo nghị quyết để tránh trùng lặp nội dung đã được quy định tại Điều 6, Điều 7 dự thảo nghị quyết. - Bổ sung nội dung “trừ quy định tại Điều 7 Nghị quyết này” vào khoản 2 Điều 6 dự thảo nghị quyết, để đảm bảo hiệu lực thi hành của các nghị quyết trong khoảng thời gian thực hiện chuyển tiếp.
47.	Dự thảo Nghị quyết quyết định việc bãi bỏ nghị quyết quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh Bình Định, HĐND tỉnh Gia Lai (trước sắp xếp) ban hành thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo (Tờ trình số 465/TTr-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định về hiệu lực về không gian đối với trường hợp nhiều đơn vị hành chính nhập thành một đơn vị hành chính mới; Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định thời gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật, quy định về sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ việc thi hành văn bản QPPL, công bố văn bản QPPL hết hiệu lực. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Thống nhất như nội dung dự thảo Nghị quyết.

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
(8)	Lĩnh vực Y tế	
48.	Dự thảo Nghị quyết quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn kiêm nhiệm cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Gia Lai (<i>Tờ trình số 419/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh</i>)	1. Cơ sở pháp lý Căn cứ Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a Khoản 1 Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Điểm 1 Khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước năm 2025; Khoản 2, Điều 11 Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định thời gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp; Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số. 2. Về cơ sở thực tiễn Sau khi sáp nhập tỉnh, việc ban hành mới nghị quyết của HĐND tỉnh để áp dụng thống nhất quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn kiêm nhiệm cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh và thay thế Nghị quyết số 50/2022/NQ-HĐND ngày 09/12/2022 là cần thiết, đúng thẩm quyền của HĐND tỉnh. 3. Nội dung dự thảo nghị quyết: <i>Qua thẩm tra, Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh có ý kiến:</i> Việc bố trí lực lượng cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh chưa thống nhất giữa các khu vực giữa các xã phía Đông và phía Tây của tỉnh Gia Lai. Do đó, đề nghị UBND tỉnh quy định thống nhất việc bố trí lực lượng cộng tác viên dân số trên phạm vi toàn tỉnh, làm cơ sở thực hiện chính sách bảo đảm công bằng, đúng đối tượng và phù hợp thực tiễn. <i>Theo giải trình của Sở Y tế:</i> Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh và thực hiện mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, trong điều kiện thực tế đội ngũ cộng tác viên dân số đã triển khai và tiếp tục duy trì tại các xã phía Tây tỉnh Gia Lai hiện nay vẫn tiếp tục thực hiện theo Nghị quyết số 93/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025. Tuy nhiên, đối với tỉnh Bình Định (trước sắp xếp), từ năm 2022 đến nay không có ban hành nghị quyết quy

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
		định mức chi đối với cộng tác viên dân số (mà do đội ngũ nhân viên y tế thôn đảm nhiệm). Do đó, Sở Y tế đề nghị theo hướng: Đối với các xã thuộc phía Tây tỉnh Gia Lai thì tiếp tục quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng đối với cộng tác viên dân số; các xã phía Đông tỉnh Gia Lai thì áp dụng mức chi đối với nhân viên y tế thôn kiêm nhiệm cộng tác viên dân số. <i>Thường trực HĐND tỉnh đã thảo luận và thống nhất</i> chủ trương Dự thảo Nghị quyết quy định đối tượng, mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số, nhân viên y tế thôn kiêm nhiệm cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Gia Lai.
(9)	Lĩnh vực nội vụ	
49.	Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng trên địa bàn tỉnh Gia Lai (<i>Tờ trình số 434/TTr-UBND ngày 13/4/2026 của UBND tỉnh</i>)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025 quy định nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND tỉnh; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 quy định về hiệu lực về không gian đối với trường hợp nhiều đơn vị hành chính nhập thành một đơn vị hành chính mới; Luật Việc làm số 74/2025/QH15; Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 69/2020/QH14; Nghị quyết số 190/NQ-QH15 của Quốc hội quy định thời gian xử lý các văn bản chịu sự tác động do sắp xếp tổ chức bộ máy Nhà nước và hướng dẫn của Bộ Tư pháp; Nghị định số 338/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về chính sách hỗ trợ tạo việc làm. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban XH-XH đã thống nhất và đề nghị UBND tỉnh tiếp tục nghiên cứu, đánh giá toàn diện nhu cầu thực tiễn, khả năng cân đối nguồn lực và mức độ thụ hưởng chính sách để xem xét ban hành chính sách riêng phù hợp trong giai đoạn tiếp theo đối với nội dung hỗ trợ tạo việc làm và khởi nghiệp đối với người lao động sau khi về nước theo quy định Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
		và Nghị định số 338/2025/NĐ-CP của Chính phủ. UBND tỉnh tiếp thu, chỉnh sửa các ý kiến thẩm tra và có Báo cáo số 2511/SNV-LĐVL ngày 17/4/2026 của Sở Nội vụ về báo cáo giải trình lý do không đưa nội dung chính sách hỗ trợ tạo việc làm và khởi nghiệp đối với người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước trong dự thảo Nghị quyết.
50.	Dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm xã hội cho người tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Tờ trình số 421/TTr-UBND ngày 12/4/2026 của UBND tỉnh)	1. Cơ sở pháp lý Căn cứ điểm d khoản 1, điểm b và c khoản 3 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; điểm a khoản 1 Điều 21 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15; điểm l khoản 9 Điều 31 Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15; khoản 6 Điều 6 Luật Bảo hiểm xã hội số 41/2024/QH15 và khoản 1 Điều 5 Nghị định số 159/2025/NĐ-CP thì HĐND tỉnh có thẩm quyền ban hành nghị quyết. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Qua thẩm tra, Ban Dân tộc cơ bản thống nhất với nội dung dự thảo Nghị quyết. Tuy nhiên, đối với “hiệu lực thi hành” tại Điều 5 của dự thảo Nghị quyết, UBND tỉnh và Ban Dân tộc HĐND tỉnh có ý kiến khác nhau: (1) UBND tỉnh đề nghị chính sách thực hiện đến ngày 31/12/2027. Lý do: Theo giải trình của Sở Nội vụ và Sở Tài chính: theo Công văn số 408/BTC-NSNN ngày 12/01/2026 của Bộ Tài chính về hỗ trợ kinh phí để thực hiện các chế độ, chính sách trên địa bàn tỉnh Gia Lai có nêu: “Đối với việc ban hành các chế độ, chính sách đặc thù của tỉnh do HĐND cấp tỉnh quyết định, theo thẩm quyền quy định tại điểm h, điểm l, khoản 9 Điều 31 của Luật Ngân sách nhà nước, kinh phí do ngân sách địa phương đảm bảo, ngân sách trung ương không hỗ trợ”. Năm 2026 là năm kéo dài thời kỳ ổn định ngân

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
		sách giai đoạn 2022-2025; đồng thời, năm 2026, Trung ương không tăng kinh phí bổ sung cho ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ được giao, trong khi các nhiệm vụ do ngân sách tỉnh tự đảm bảo ngày càng phát sinh nhiều; trong khi tỉnh còn nhiều khó khăn, nguồn thu ngân sách còn hạn chế và phụ thuộc lớn vào bổ sung cân đối từ Trung ương. Bên cạnh đó, qua rà soát, nhóm đối tượng khác (có mức đóng bằng mức chuẩn hộ nghèo) chiếm tỷ trọng tương đối lớn trong cơ cấu thụ hưởng, đòi hỏi kinh phí bố trí nhiều; đồng thời, chưa có cơ sở để đánh giá hiệu quả và mức độ sẵn sàng tham gia của nhóm này. Do đó, UBND tỉnh đề xuất hiệu lực thi hành Nghị quyết từ năm 2026 đến hết năm 2027 để làm cơ sở đánh giá tác động thực tế của chính sách đối với việc phát triển đối tượng tham gia BHXH tự nguyện, làm căn cứ tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét điều chỉnh đối tượng, mức hỗ trợ và thời gian thực hiện trong giai đoạn tiếp theo. (2) Ban Dân tộc HĐND tỉnh đề nghị thời gian thực hiện chính sách đến ngày 31/12/2028. Lý do: Theo Ban, để một chính sách thực hiện có hiệu quả thì cần có thời gian thay đổi ít nhất là 3 năm. Chính sách BHXH tự nguyện là chính sách của Đảng và Nhà nước tạo điều kiện cho người tham gia đảm bảo an sinh xã hội; mặt khác, việc kéo dài hỗ trợ tiền đóng BHXH tự nguyện 3 năm là "đòn bẩy" kinh tế thiết yếu giúp người dân (<i>đối tượng thụ hưởng là: Người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; người đang sinh sống tại xã đảo; người dân tộc thiểu số</i>) duy trì lưới an sinh trong bối cảnh thu nhập chưa ổn định; đồng thời, tạo điều kiện cho cấp xã thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHXH theo chỉ tiêu giao của Chính phủ, của tỉnh. Bên cạnh đó, theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 159/2025/NĐ-CP ngày 26/6/2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội tự nguyện, thời gian hỗ trợ không quá 10 năm (120 tháng). Do đó, Ban đề nghị tăng thời gian thực hiện chính sách tối thiểu đến hết ngày 31/12/2028. Qua thảo luận, Thường trực HĐND tỉnh đã thống nhất báo cáo cấp uỷ theo quy

TT	Tên dự thảo nghị quyết	Kết quả thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh, ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh
		định và được thống nhất điều chỉnh theo đề nghị của Ban Dân tộc là kéo dài thời gian thực hiện chính sách đến hết ngày 31/12/2028 .
(10)	Lĩnh vực an ninh, trật tự	
51.	Dự thảo Nghị quyết quy định điều kiện diện tích nhà ở tối thiểu được đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh (<i>Tờ trình số 473/TTr-UBND ngày 15/4/2026 của UBND tỉnh</i>)	1. Cơ sở pháp lý: Căn cứ vào điểm d khoản 1 Điều 15 Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; điểm a khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 và khoản 1 Điều 8 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Nghị định số 154/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú; điểm b khoản 3 Điều 20 Luật Cư trú số 68/2020/QH14 năm 2020 ngày 13/11/2020 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19/02/2025 của Quốc hội <i>quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước</i>; Việc HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định điều kiện về diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú tại chỗ ở hợp pháp do thuê, mượn, ở nhờ trên địa bàn tỉnh Gia Lai là đúng thẩm quyền quy định. 2. Nội dung dự thảo Nghị quyết: Thống nhất.